

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/7/2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Cao Thị Kim Yến;

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/6/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/02/2022, bản khai của nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc Hà khai:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Xuân C cưới nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc và được gia đình hai bên đồng ý. Từ khi cưới đến nay vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân ban

đầu do mâu thuẫn giữa mẹ chồng với chị. Mẹ chồng thường xuyên chửi mắng chị vì nhiều lý do khác nhau, ngoài ra còn ép chị phải đi vay tiền để trả nợ nhưng không nói rõ là món nợ gì, khi chị H không đồng ý thì mẹ chồng lại kiếm chuyện chửi. Anh C nghe lời mẹ cũng chửi mắng chị H. Từ đó không khí gia đình ngày càng trở nên căng thẳng. Khi mẹ chồng đuổi chị ra khỏi nhà thì anh C cũng bỏ mặc vợ, không hề động viên, an ủi. Từ tháng 4/2020, chị H dẫn con về Phú Yên sinh sống đến nay. Trong thời gian không sống chung thì vợ chồng cũng không liên lạc để Hn gần hạnh phúc, anh C không hề hỏi han, thăm nom con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Xuân C.

Về con chung: Vợ chồng có con chung tên Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 15/9/2019. Hiện nay con đang sống cùng chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, do anh Nguyễn Xuân Chiến vắng mặt nên chị Hà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân Chiến vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Đa Tro, xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Xuân Chiến đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Xuân C cưới nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên tại Giấy chứng nhận kết hôn số 15, ngày 19/3/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Hà, vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân ban đầu do mâu thuẫn giữa mẹ chồng với chị. Mẹ chồng thường xuyên chửi mắng chị vì nhiều lý do khác nhau, ngoài ra còn ép chị phải đi vay tiền để trả nợ nhưng không nói rõ là món nợ gì, khi chị H không đồng ý thì mẹ chồng lại kiếm chuyện chửi. Anh C nghe lời mẹ cũng chửi mắng chị H. Từ đó không khí gia đình ngày càng trở nên căng thẳng. Khi mẹ chồng đuổi chị ra khỏi nhà thì anh C cũng bỏ mặc vợ, không hề động viên, an ủi. Từ tháng 4/2020, chị H dẫn con về Phú Yên sinh sống đến nay. Trong thời gian không sống chung thì vợ chồng cũng không liên lạc để H gần hạnh phúc, anh C không hề hỏi han, thăm nom con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Xuân C.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C nhưng anh C cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Xuân C thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của chị Trần Thị Ngọc H là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*:

Chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Xuân C có 01 con chung tên Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 15/9/2019. Hiện con đang sống cùng chị H.

Tại phiên tòa, chị H yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Chiến cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Nguyễn Xuân T1 từ khi sinh ra đến nay đều sống chung với chị Hà. Hiện nay cháu T1 vẫn đang sống cùng chị Hà. Vì vậy, việc giao cháu Nguyễn Xuân T1, sinh ngày

15/9/2019 cho chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, tránh sự xáo trộn đối với cháu.

Về vấn đề cấp dưỡng: Chị Trần Thị Ngọc H không yêu cầu anh Nguyễn Xuân Chiến cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Xuân Chiến được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Xuân Chiến không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Ngọc H về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Xuân Chiến.

Chị Trần Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Chiến.

2. *Về con chung*:

Chị Trần Thị Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 15/9/2019. Chị Trần Thị Ngọc H không yêu cầu anh Nguyễn Xuân Chiến cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân Chiến được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*:

Chị Trần Thị Ngọc H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Hà đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ

phí số 0005955 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Nguyễn Xuân Chiến không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/7/2022).

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền